

Số: 702/QĐ-CĐYD

Phú Thọ, ngày 11 tháng 9 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận thí sinh trúng tuyển  
trình độ Cao đẳng hệ liên thông chính quy năm 2023

### CHỦ TỊCH HĐQTS TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ

Căn cứ Quyết định số 5616/QĐ - BGDĐT ngày 27/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ trên cơ sở Trường Trung học Kỹ thuật Dược Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 721/QĐ - LĐTBXH ngày 23/05/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTB & XH về việc đổi tên Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ thành Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT - BLĐTBXH ngày 07/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định Quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ quyết định số 490/QĐ - CDD ngày 23/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng tại Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT- BLĐTBXH ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp ;

Căn cứ Quyết định số 819/QĐ – CĐYD ngày 06/11/2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ về việc ban hành Quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp tại Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 846/QĐ – CĐYD ngày 09/11/2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định Quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp tại Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ ban hành kèm theo Quyết định số 819/QĐ – CĐYD ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ ;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ số 54/2023/GCNDKHD - TCGDNN ngày 22/8/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ vào kết quả xét bảng điểm của thí sinh;

Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh họp xét phương án điểm trúng tuyển ngày 11/9/2023;


Xét đề nghị của Ủy viên thường trực HĐQTS.

## QUYẾT ĐỊNH:


**Điều 1.** Công nhận 08 thí sinh trúng tuyển ngành Điều dưỡng, 03 thí sinh trúng tuyển ngành Hộ sinh, 26 thí sinh trúng tuyển ngành Dược (trong đó có 19 thí sinh đã có bằng tốt nghiệp ngành Dược trình độ Trung cấp; 07 thí sinh đã có bằng

tốt nghiệp trình độ Cao đẳng ngành khác) trình độ Cao đẳng hệ liên thông chính quy năm 2023:

(Có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Hội đồng tuyển sinh, Ban Thư ký, Trưởng phòng Đào tạo & CTHSSV, Phòng Tài chính, Phòng Tổng hợp và những thí sinh có tên ghi trong Điều 1 căn cứ quyết định thi hành. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 (Đề thi hành);
- Lưu TH, ĐT&CTHSSV. 



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**HIỆU TRƯỞNG**  
*TS.DS. Hoàng Đức Luận*

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ LIÊN THÔNG NĂM 2023  
(Đối tượng Tuyển sinh: Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp Trung cấp Điều dưỡng) - Hình thức tuyển: Xét bằng điểm Trung cấp

STT	HỌ VÀ ĐỆM	TÊN	GT	NGÀY SINH	HỌ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM M KV	ĐT	ĐIỂM M UT	Điểm Môn 1		TB C M1	Điểm Môn 2		TB C M2	Điểm M3		TB C M3	Điểm TB	ĐUT	ĐXT	KQ
												Đ DC B1	Đ DC S2		CS SK NB 1	CS SK NB 2		CSS KN BN K1	SS KN BN					
1	Bùi Thị	Huế	nữ	21/04/1989	Kinh Môn - Hải Dương	Điều dưỡng	GDTX Kinh Môn - Hải Dương	2NT	0,50			7,5	7,5	6,9	6,9	7,5	7,5	21,9	0,50	22,4	Đạt			
2	Nguyễn Công	Khánh	nam	19/08/1975	Việt Trì - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75			5,8	5,8	6,1	6,1	5,7	5,7	17,6	0,75	18,4	Đạt			
3	Trần Văn	Ngọc	nam	10/02/1986	Sơn Dương - Tuyên Quang	Điều dưỡng	THPT Sơn Nam - Tuyên Quang	1	0,75			7,5	7,5	5,9	5,9	5,8	5,8	19,2	0,75	20,0	Đạt			
4	Bùi Thị	Nguyệt	nữ	17/11/1989	Kinh Môn - Hải Dương	Điều dưỡng	THPT Kinh Môn - Hải Dương	2NT	0,50			6,0	6,0	6,5	6,5	6,5	6,5	19,0	0,50	19,5	Đạt			
5	Diệp Thị	Tuyển	nữ	12/03/1987	Sơn Dương - Tuyên Quang	Điều dưỡng	THPT Đông Thọ - Tuyên Quang	1	0,75			6,2	6,2	5,0	5,0	6,0	6,0	17,2	0,75	18,0	Đạt			
6	Lý Thị	Thơm	nữ	27/09/1987	Xín Mần - Hà Giang	Điều dưỡng	TTGDTX Tỉnh Hà Giang	1	0,75			7,7	7,7	6,7	6,7	7,5	7,5	21,9	0,75	22,7	Đạt			
7	Phạm Thị	Thuận	nữ	29/10/1987	Việt Trì - Phú Thọ	Điều dưỡng	THPT Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			6,2	6,2	5,3	5,3	7,8	7,8	19,3	0,25	19,6	Đạt			
8	Nguyễn Thị	Thúy	nữ	21/12/1991	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Điều dưỡng	THPT Bán công Yên Lạc - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			7,0	7,0	7,0	7,0	6,5	6,5	20,5	0,50	21,0	Đạt			

Phú Thọ, ngày 11 tháng 9 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký ghi rõ họ tên)

*Phạm Thị Mai Hương*

Phạm Thị Mai Hương



HIỆU TRƯỞNG  
TS.DS. Hoàng Đức Luận

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NGÀNH HỘ SINH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ LIÊN THÔNG NĂM 2023

(Đối tượng Tuyển sinh: Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp Trung cấp Hộ sinh) - Hình thức tuyển: Xét bằng điểm Trung cấp

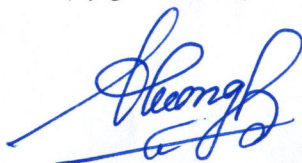
ST T	HỌ VÀ ĐỆM	TÊN	GT	NGÀY SINH	HỘ KHẨU	NGÀNH H HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM KV	ĐT	ĐIỂM M UT	Điểm môn 1	Điểm môn 2	Điểm môn 3	Điểm TBC	ĐU'T	ĐXT	KQ
1	Lục Bích	Hoa	nữ	07/02/1972	Mường Khương - Lào Cai	Hộ sinh	THPT TP Lào Cai - Lào Cai	1	0,75			5,0	5,0	5,0	15,0	0,75	15,8	Đạt
2	Đặng Thị	Lan	nữ	12/06/1986	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Hộ sinh	THPT Phạm Công Bình - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			6,7	8,5	8,4	23,6	0,50	24,1	Đạt
3	Trần Thị	Xuân	nữ	10/03/1976	Bảo Thắng - Lào Cai	Hộ sinh	TTKTTH-HNDN&GDTX Tỉnh LC	1	0,75			5,7	6,3	6,7	18,7	0,75	19,5	Đạt

Phủ Thọ, ngày 11 tháng 9 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký ghi rõ họ tên)



Phan Thị Mai Hương



HIỆU TRƯỞNG  
TS.DS. Hoàng Đức Luận

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NGÀNH DƯỢC TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ LIÊN THÔNG CHÍNH QUY NĂM 2023 (T15)

(Đối tượng Tuyển sinh: Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp Trung cấp Dược - Hình thức tuyển: Xét bằng điểm Trung cấp)

STT	HỌ VÀ ĐỆM	TÊN	GT	NGÀY SINH	HỘ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM M KV	ĐT	ĐIỂM UT	Điểm Môn 1		TBC M1	Điểm Môn 2		TBC M2	Điểm M3		TBC M3	ĐIỂM TBC	ĐUT	ĐXT	K Q
												Hóa dược 1	Hóa dược 2		Dược liệu 1	Dược liệu 2		Bào chế 1	Bào chế 2					
1	Lê Tuấn	Anh	nam	23/11/2001	TP Lào Cai - Lào Cai	Dược	THPT Số 3 TP Lào Cai	1	0,75			6,6	5,9	6,3	7,2	6,9	7,1	5,1	6,6	5,9	19,3	0,75	20,1	Đạt
2	Hoàng Kim	Anh	nữ	19/12/1986	Hạ Hòa - Phú Thọ	Dược	THPT Lục Ngạn 1- Bắc Giang	1	0,75			7,2	8,8	8,0	7,3		7,3	7,8	7,5	7,7	23,0	0,75	23,8	Đạt
3	Nguyễn Thị	Bên	nữ	15/07/1987	Lâm Bình - Tuyên Quang	Dược	THPT Thượng Lâm - Tuyên Quang	1	0,75			8,4	8,5	8,5	8,9		8,9	8,4	8,3	8,4	25,8	0,75	26,6	Đạt
4	Lương Thị	Duyên	nữ	12/10/1991	Sông Lô - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Bình Sơn - Lập Thạch - V. Phúc	1	0,75			7,2	8,8	8,0	7,2	7,7	8,0	6,6	7,8	7,2	23,2	0,75	24,0	Đạt
5	Đào Văn	Dý	nam	24/04/1984	Hàm Yên - Tuyên Quang	Dược	THPT Hàm Yên - Tuyên Quang	1	0,75			6,3	5,9	6,1	6,4		6,4	5,9	6,4	6,2	18,7	0,75	19,5	Đạt
6	Nguyễn Thị	Lân	nữ	01/03/1993	Tam Dương - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Yên Lạc 2 - Vĩnh Phúc	2NT	0,5			8,2	8,4	8,3	8,3		8,3	7,7	7,2	7,5	24,1	0,5	24,6	Đạt
7	Nguyễn Thị	Liên	nữ	02/11/1987	Ayun Pa - Gia Lai	Dược	THPT Ayunpa - Gia Lai	1	0,75			8,2	8,8	8,5	8,0		8,0	8,1	8,2	8,2	24,7	0,75	25,5	Đạt
8	Nguyễn Thị Thanh	Mai	nữ	24/08/1989	TP Lào Cai - Lào Cai	Dược	THPT BC số 2 Lào Cai - Lào Cai	1	0,75			7,8	7,9	7,9	9,6		9,6	7,8	8,4	8,1	25,6	0,75	26,4	Đạt
9	Lương Thị	Minh	nữ	15/10/2003	Tuần Giáo - Điện Biên	Dược	THPT Tuần Giáo - Điện Biên	1	0,75			8,2	8,6	8,4	8,4	7,8	8,1	8,4	7,6	8,0	24,5	0,75	25,3	Đạt
10	Lê Thị	Năm	nữ	10/09/1999	TP Yên Bái - Yên Bái	Dược	THPT Trần Nhật Duật - Yên Bái	1	0,75			9,0	7,5	8,3	8,0		8,0	7,2	7,4	7,3	23,6	0,75	24,4	Đạt
11	Trần Thị	Nụ	nữ	09/08/1993	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Dược	TTGDTX Yên Lạc - Vĩnh Phúc	2NT	0,5			6,5	5,9	6,2	6,3	6,9	6,6	5,4	5,9	5,7	18,5	0,5	19,0	Đạt
12	Nguyễn Thị Thu	Phương	nữ	06/08/1990	Tam Đảo - Vĩnh Phúc	Dược	PTDNT Cấp 2-3 Vĩnh Phúc	1	0,75			5,5	6,1	5,8	5,3		5,3	6,6	5,5	6,1	17,2	0,75	18,0	Đạt
13	Nguyễn Thị	Phương	nữ	11/08/1994	Yên Lập - Phú Thọ	Dược	THPT Yên Lập - Phú Thọ	1	0,75			6,0	7,3	6,7	5,8		5,8	5,8	5,2	5,5	18,0	0,75	18,8	Đạt
14	Trương Hà	Phương	nữ	22/10/1992	TX Nghĩa Lộ - Yên Bái	Dược	THPT Nghĩa Lộ - Yên Bái	1	0,75			5,5	5,4	5,5	5,6		5,6	5,8	6,4	6,1	17,2	0,75	18,0	Đạt
15	Hoàng Thị	Tuyết	nữ	20/06/1996	Tam Đảo - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Tam Đảo - Vĩnh Phúc	1	0,75			7,6	7,5	7,6	7,9		7,9	7,4	7,9	7,7	23,2	0,75	24,0	Đạt
16	Lương Thị	Tươi	nữ	16/08/2002	Mường Ảng - Điện Biên	Dược	THPT Búng Lao - Điện Biên	1	0,75			8,8	8,4	8,6	7,9	7,9	8,0	7,8	7,4	7,6	24,2	0,75	25,0	Đạt

17	Dương Thị	Thơm	nữ	08/01/1985	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Bất Bạt - Ba Vì - Hà Nội	2	0,25			7,3	8,3	7,8	8,1		8,1	7,7	8,5	8,1	24,0	0,25	24,3	Đạt
18	Trần Thị Bích	Thúy	nữ	09/12/1987	Cầu Giấy - Hà Nội	Dược	THPT Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75			8,8	8,4	8,6	7,8		7,8	7,8	7,5	7,7	24,1	0,75	24,9	Đạt
19	Phạm Thị	Thúy	nữ	25/01/1993	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Phạm Công Bình - Vĩnh Phúc	2NT	0,5			6,4	5,4	5,9	7,8	6,2	7,0	5,8	7,9	6,9	19,8	0,5	20,3	Đạt

Phú Thọ, ngày 11 tháng 9 năm 2023

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký ghi rõ họ tên)

*Phan Thị Mai Hương*



HIỆU TRƯỞNG  
TS.DS. *Hoàng Đức Luận*



TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGÀNH DƯỢC HỆ LIÊN THÔNG CHÍNH QUY NĂM 2023 (T15NK)

(Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã bằng tốt nghiệp Cao đẳng ngành khác - Hình thức tuyển: Xét điểm học bạ THPT)

STT	HỌ VÀ ĐỆM	TÊN	GT	NGÀY SINH	HỌ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM KV	ĐT	ĐIỂM UT	Khối xét	ĐIỂM LỚP 12			TBC	ĐUT	ĐXT	KQ
													M1	M2	M3				
1	Hà Thị Minh	Bình	nữ	25/08/1999	Thanh Ba - Phú Thọ	Dược	THPT Trần Hưng Đạo - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	6,8	7,3	7,7	21,80	0,50	22,30	Đạt
2	Nguyễn Thị	Dinh	nữ	13/11/1987	Lâm Thao - Phú Thọ	Dược	THPT BC Nguyễn Du - Yên Bái	1	0,75			A00	6,2	4,7	5,3	16,20	0,75	16,95	Đạt
3	Phạm Thị Thúy	Hằng	nữ	20/05/1983	Thanh Ba - Phú Thọ	Dược	THPT Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	8,1	7,0	8,0	23,10	0,25	23,35	Đạt
4	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	nữ	06/12/1990	Thanh Thủy - Phú Thọ	Dược	THPT Thanh Thủy - Phú Thọ	1	0,75			A00	5,9	5,6	6,0	17,50	0,75	18,25	Đạt
5	Nguyễn Thị Lệ	Khuyên	nữ	29/05/1992	Ba Vì - Hà Nội	Dược	THPT Quảng Oai - Hà Nội	2	0,25			A00	7,0	5,6	5,3	17,90	0,25	18,15	Đạt
6	Trần Kim	Tuyền	nữ	12/08/1994	Cẩm Khê - Phú Thọ	Dược	THPT Phương Xá - Cẩm Khê - PT	2NT	0,50			A00	6,9	6,3	8,0	21,20	0,50	21,70	Đạt
7	Nguyễn Thị Thu	Trang	nữ	15/10/1996	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Dược	THPT Lê Minh Xuân - HCM	2	0,25			A00	6,7	5,4	7,0	19,10	0,25	19,35	Đạt

Phú Thọ, ngày 11 tháng 9 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

NGƯỜI LẬP BIỂU  
(Ký ghi rõ họ tên)

*Phan Thị Mai Hương*



HIỆU TRƯỞNG  
TS.DS. Hoàng Đức Luận